

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2020/HS-ST

Ngày: 22-6-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Đức Hùng;

2. Bà Lê Thị Anh Đào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa:
Ông Chu Văn Long – Kiểm Sát Viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Võ Minh D** (tên gọi khác là B), sinh ngày 09/02/1995, tại tỉnh Bình Dương, nghề nghiệp: Công nhân; Nơi cư trú: Ấp B, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn N, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965 (đều còn sống); Bị cáo có vợ tên Phan Sơn Thanh N và 01 con, sinh năm 2019; Có 02 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất là bị cáo; Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/12/2019 sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 22/12/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2. **Phan Huy H** (tên gọi khác là G), sinh ngày 20/9/1999, tại tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Công nhân; Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn D, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973 (đều còn sống); Bị cáo chưa có vợ con; Có 02 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất là bị cáo; Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/12/2020 sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 22/12/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trần Văn L, sinh năm 1972; nơi cư trú: Khu phố B, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; Có mặt.

-. Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Trường A, sinh năm 1993; Vắng mặt.
2. Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1972; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2018, Võ Minh D đến tạm trú làm công nhân tại xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước nên quen biết Phan Huy H cũng là công nhân, D và H nhiều lần sử dụng ma túy cùng với nhau.

Khoảng 12 giờ 00 phút trưa ngày 20/12/2019, D điện thoại cho H hỏi mượn xe mô tô để đi Thành phố Hồ Chí Minh mua “đồ” tức ma túy đá, H không có xe và tìm mượn xe giúp nhưng không có nên H trả lời D không có xe. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, H tan ca làm việc về ghé ngang Phòng trọ của D tại xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước để chơi, khi gặp nhau D rủ H cùng đi Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để mua “đồ” tức ma túy đá thì H đồng ý. D dùng điện thoại di động hiệu ITEL có số thuê bao 0985.1190xx gọi điện thoại cho 01 người có tên là “R” (chưa rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 6.000.000đ (sáu triệu đồng) ma túy đá thì được người tên “R” đồng ý hẹn giao nhận ma túy tại khu vực huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93M1-260.xx (do D mượn của người bạn tên Ngô Duy T, ở gần phòng trọ của D) chở H cùng đi lấy ma túy đá đã đặt hàng trước đó. Khi qua cầu P thuộc địa bàn huyện C khoảng 2-3km, D cho xe rẽ vào một đường hẻm bên trái khoảng 20m thì dừng xe đợi tại địa điểm Chuồng bò theo tên R đã chỉ dẫn. Khoảng 20 phút sau, có 01 nam thanh niên (chưa rõ nhân thân lai lịch) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius (không rõ biển số) đến giao cho D 02 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa ma túy đá và D đã trả cho người thanh niên này số tiền là 6.000.000đ (sáu triệu đồng). Ngay sau khi nhận hàng, giao tiền xong, D lấy 01 phần ma túy trong 01 túi nylon miệng kéo dính ra cùng với H và thanh niên bán ma túy sử dụng tại chỗ (dụng cụ sử dụng ma túy đá do D đã chuẩn bị trước đó). Sử dụng xong, D cất giấu số ma túy còn lại vào bên trong 02 tay áo khoác D đang mặc trên người và điều khiển xe mô tô biển số 93M1-260.xx chở H quay về xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước. Khi đến khu vực vòng xoay C thuộc ấp C, xã T, huyện B thì D và H bị lực lượng tuần tra Công an xã T chặn lại kiểm tra và phát hiện trên người D cất giấu chất tinh thể màu trắng nên lập biên bản bắt người quả tang, thu giữ tang vật lúc 22 giờ 40 phút ngày 20/12/2019 và mời D, H về trụ sở Công an làm việc.

Vật chứng và tài sản thu giữ tại hiện trường, gồm:

- 02 túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng thu trong tay áo khoác của Võ Minh Dững (Dững khai là ma túy đá);
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, biển kiểm soát 93M1-260.xx, số khung: RLHJA 3904HY447238, số máy: JA39E-0420706 do Võ Minh D điều khiển;

- Thu giữ của Võ Minh D: 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu ITEL có số IMEI: 355831103007869; 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu SAMSUNG bị bể màn hình có số IMEI 1: 356446/08/721209/3, số IMEI 2: 356447/08/721209/1; 01 túi đeo màu đen treo trên xe mô tô biển số 93M1-260.xx, bên trong có 02 bật lửa bằng gaz và 01 ống thủy tinh dạng nỏ; 01 ví da màu vàng bên trong có 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Võ Minh D; 01 con dao dài khoảng 25cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại;

- 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu NOKIA không có mặt vỏ lưng phía sau thu giữ của Phan Huy H;

Tại bản Kết luận giám định số: 917/MT-PC09 ngày 26/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên gửi giám định trong bì thư được niêm phong có chữ ký của 02 đối tượng Võ Minh D, Phan Huy H đều là ma túy, có khối lượng: 9,9451gam (M1) và 4,8044 gam (M2) loại Methamphetamine, tổng cộng là 14,5428gam.

Ngày 22/5/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên ban hành Cáo trạng số 32/CT-VKSBTU truy tố các bị can Võ Minh D và Phan Huy H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố các bị cáo Võ Minh D, Phan Huy H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Võ Minh D mức án tù 06 năm 06 tháng tù đến 07 năm tù, xử phạt bị cáo Phan Huy H từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: Vật cấm lưu hành 02 túi mẫu vật là ma túy loại Methamphetamine, sau khi giám định đã được niêm phong có khối lượng M1 = 9,8703gam và M2 = 4,6725gam; công cụ phương tiện phạm tội là 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu ITEL có số IMEI: 355831103007869 của Võ Minh D; các dụng cụ do Võ Minh D dùng để đựng và dùng để phục vụ việc sử dụng ma túy gồm: 01 túi đeo màu đen, 01 con dao dài khoảng 25cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, 02 bật lửa và 01 ống thủy tinh dạng nỏ;

+ Các tài sản sau không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị: Trả lại cho Võ Minh D 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Samsung bị bể màn hình có số IMEI 1: 356446/08/721209/3, số IMEI 2: 356447/08/721209/1, 01 ví da màu vàng, 01

giấy phép lái xe mang tên Võ Minh D; Trả lại cho Phan Huy H 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Nokia không có mặt vỏ lưng phía sau.

+ Đối với xe mô tô hiệu HONDA – WAVE, biển kiểm soát 93M1-260.xx, số khung: RLHJA 3904HY447238, số máy: JA39E-0420706, tuy là tài sản do Võ Minh D sử dụng làm phương tiện phạm tội nhưng tài sản này thuộc sở hữu hợp pháp của ông Trần Văn L, do ông L bị mất trộm vào tháng 7/2018 tại khu phố D, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước nhưng không trình báo cơ quan chức năng nên đề nghị tuyên trả lại cho ông Trần Văn L.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội. Các bị cáo xác định lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là đúng về tội danh, điều khoản áp dụng, việc xử lý vật chứng theo đề nghị của Viện Kiểm sát là đúng quy định pháp luật, các bị cáo không tranh luận gì khác về hành vi phạm tội cũng như mức hình phạt, xử lý vật chứng theo đề nghị của Viện Kiểm sát. Bị cáo D và bị cáo H đều nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo nhận mức hình phạt thấp nhất để có điều kiện tự cải tạo bản thân thật tốt, sớm có cơ hội trở về đoàn tụ gia đình, người thân.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Trần Văn L trình bày xin Hội đồng xét xử xem xét cho ông L được nhận lại tài sản là xe mô tô hiệu HONDA – WAVE, biển kiểm soát 93M1-260.xx, số khung: RLHJA 3904HY447238, số máy: JA39E-0420706 để sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Căn cứ kết quả điều tra có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định: Vào lúc 22 giờ 40 phút ngày 20/12/2019, bị cáo Võ Minh D đã có hành vi tàng trữ, cất giấu 02 túi ny lon miệng kéo dính bên trong chứa 14,5428gam ma túy loại Methamphetamine trong 02 tay áo khoác của mình. Bị cáo Phan Huy H được Võ Minh D rủ rê đi huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy về sử dụng và đã đồng ý đi cùng, việc D cất 02 túi ma túy nói trên trong người, H biết rõ do khi nhận ma túy từ người thanh niên giao, D đã lấy ra 01 ít sử dụng tại chỗ cùng người thanh

niên và H, phần còn lại D cất giữ nhưng H đã cùng D cùng tàng trữ mang về xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước để cất giấu sử dụng chung. Do vậy, hành vi trên của Võ Minh D đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Phan Huy H thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức cho Dũng Phạm tội. Khối lượng ma túy là Metaphetamine do D và H tàng trữ là 14,5428 gam thuộc trường hợp đã được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 22/5/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố các bị cáo Võ Minh D, Phan Huy H tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất gây nghiện của Nhà nước và đây là chất cấm lưu hành, mọi công dân, tổ chức chỉ được mua, bán, quản lý, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng khi được Nhà nước cấp phép. Các bị cáo đang trong độ tuổi lao động, hiện đang là công nhân có nghề nghiệp ổn định, có thu nhập để ổn định cuộc sống nhưng do bản chất đua đòi, nghiện ngập, các bị cáo đã nhiều lần cùng nhau sử dụng ma túy chung. Hơn ai hết các bị cáo biết rất rõ sự độc hại của ma túy có thể làm hủy hoại sức khỏe của bản thân, là nguy cơ dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác và là nguyên nhân dẫn đến sự đổ vỡ hạnh phúc gia đình nên Nhà nước cấm sử dụng dưới mọi hình thức nhưng các bị cáo vẫn cố ý mua ma túy tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng cho sự thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên đã dẫn thân vào con đường phạm tội. Xét nghĩ, cần xét xử các bị cáo với mức hình phạt thật nghiêm khắc nhằm tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của từng bị cáo để có tác dụng răn đe, cải tạo người phạm tội và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[3] Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, trong đó: Bị cáo Võ Minh D là người chủ động rủ rê bị cáo Phan Huy H cùng đi Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy về sử dụng, bị cáo D cũng chính là người chủ động mượn xe mô tô biển số 93M1-260.xx của Ngô Duy T để chở H đi Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy, D là người đã trực tiếp điện thoại giao dịch với người có tên là R (không rõ nhân thân lai lịch) và là người trực tiếp trả tiền, nhận ma túy từ người thanh niên do R điều đến địa điểm đã hẹn tại khu vực huyện C để giao ma túy và là người trực tiếp tàng trữ ma túy đã mua được trong tay áo khoác trên đường từ huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh về huyện Đ, Bình Phước nên bị cáo D phạm tội với vai trò là kẻ cầm đầu, rủ rê, lôi kéo người khác phạm tội. Khi có được thông tin D đi Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy, lẽ ra bị cáo Phan Huy H phải có thái độ can ngăn hoặc nhờ người khác ngăn cản việc bị cáo D mua ma túy nhưng ngược lại bị cáo H đã hưởng ứng ngay và đồng ý đi mua ma túy cùng với D để có ma túy sử dụng chung nên hành vi của H thực hiện việc phạm tội với vai trò là người giúp sức tích cực cho người khác phạm tội. Vì vậy, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét

xử cân nhắc áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo D cao hơn mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo H.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng áp dụng đối với các bị cáo: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, cả hai bị cáo Võ Minh D và Phan Huy H đều có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội do mình đã gây ra nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho cả hai bị cáo.

[5] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tính chất mức độ thực hiện tội phạm cũng như nhân thân của từng bị cáo đã phân tích như trên. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo D từ 6 năm 6 tháng tù đến 07 năm tù, áp dụng đối với bị cáo H từ 06 năm đến 6 năm 6 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội vai trò của từng bị cáo trong vụ án có đồng phạm nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave, màu sơn: Trắng-đen-bạc, biển số 93M1-260.xx, Võ Minh D khai nhận do mượn của người bạn có tên là Ngô Duy T, ở trọ tại Nhà trọ Đ thuộc khu phố B, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước để đi mua ma túy, khi mượn xe D không cho T biết sử dụng xe đi Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy. Kết quả xác minh được ông Phạm Văn B, sinh năm: 1964. Chủ nhà trọ Đ cho biết: Ngô Duy T, sinh năm 1992, hộ khẩu thường trú tại xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước có đăng ký ở trọ tại nhà trọ do ông B quản lý nhưng đã trả lại nhà trọ và đi đâu, làm gì ông B không biết. Công an xã T, huyện Đ đã cung cấp thông tin: Ngô Duy T, sinh năm: 1992 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng đã bỏ đi khỏi địa phương từ lâu, hiện tại T đang ở đâu, làm gì thì không rõ.

Kết quả tra cứu tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương xe mô tô nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave, biển số 93M1-260.xx, số khung: RLHJA 3904HY447238, số máy: JA39E-0420706 là của ông Trần Văn L. Ông L khai tại cơ quan điều tra: xe mô tô biển số 93M1-260.xx của ông bị mất trộm vào tháng 7/2018 khi ông cùng vợ đi làm rẫy tại khu phố D, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước đến nay chưa tìm lại được. Sau khi bị mất chiếc xe mô tô nêu trên ông L đã không trình báo Cơ quan Công an nên Công an thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước cũng không thụ lý nguồn tin báo mất trộm xe máy biển số 93M1-260.xx. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có ai liên hệ. Do vậy, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đề nghị tuyên trả lại cho ông Trần Văn L xe mô tô Honda – Wave, biển số 93M1-260.xx là có căn cứ, đúng

quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự nên chấp nhận.

- Đối với 02 túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng đã được niêm phong trong bì thư khối lượng 14,5428 gam là ma túy loại Methamphetamin (khối lượng sau giám định), bao gồm túi thứ nhất kí hiệu M1, khối lượng 9,8703 gam, túi thứ hai ký hiệu M2 có khối lượng 4,6725 gam, đây là chất cấm nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 túi đeo màu đen dùng để đựng ống thủy tinh dạng nỏ nhằm mục đích sử dụng ma túy; 01 con dao dài khoảng 25cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, 02 bật lửa bằng gaz là các dụng cụ hỗ trợ để sử dụng ma túy thu giữ của Võ Minh D cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu ITTEL có số IMEI: 355831103007869 của Võ Minh D dùng để liên lạc với người có tên là R (không rõ nhân thân lai lịch) để mua ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Samsung bị bể màn hình có số IMEI 1: 356446/08/721209/3, số IMEI 2: 356447/08/721209/1; 01 ví da màu vàng và 01 giấy phép lái xe mang tên Võ Minh D thu giữ của Võ Minh D, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo D.

Đối với 01 (một) điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Nokia không có mặt vỏ lưng phía sau của thu giữ của Phan Huy H, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo H.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: Điều 17, khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1, 4 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Võ Minh D (tên gọi khác là B) và Phan Huy H (tên gọi khác là G) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Võ Minh D (tên gọi khác là B) 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 20/12/2019.

- Xử phạt bị cáo Phan Huy H (tên gọi khác là G) 06 (Sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 20/12/2019.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu ITEL có số IMEI: 355831103007869.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng đã được niêm phong, khối lượng 14,5428 gam là ma túy loại Methamphetamin (khối lượng sau giám định), bao gồm túi thứ nhất kí hiệu M1, khối lượng 9,8703 gam, túi thứ hai ký hiệu M2 có khối lượng 4,6725 gam; 01 (một) túi đeo màu đen; 01 (một) con dao dài khoảng 25cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại; 02 (hai) bật lửa bằng gaz và 01 (một) ống thủy tinh dạng nỏ.

- Trả lại cho ông Trần Văn L 01 xe mô tô nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave, biển số 93M1-260.xx, số khung: RLHJA 3904HY447238, số máy: JA39E-0420706.

- Trả lại cho Võ Minh D: 01 (một) điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Samsung bị bể màn hình có số IMEI 1: 356446/08/721209/3, số IMEI 2: 356447/08/721209/1; 01 (một) ví da màu vàng và 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Võ Minh D.

- Trả lại cho Phan Huy H 01 (một) điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Nokia không có mặt vỏ lưng phía sau.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên).

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc các bị cáo Võ Minh D, Phan Huy H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. /.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV27);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Công an huyện Bắc Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh

